

Bản án số: 47/2023/DS-ST
Ngày: 12-5-2023
V/v tranh chấp hợp đồng góp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Xuân An

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Công

Bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tô Cẩm Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974;

Địa chỉ: ấp 2, xã Đ, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Chung Anh T, sinh năm 1989; Địa chỉ: phường B, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị Thảo P, sinh năm 1977;

2. Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã Đ, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Ông T có mặt; bà P, ông V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự, vụ án có nội dung như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Trần Chung Anh T trình bày: Ông Nguyễn Hoàng V, bà Nguyễn Thị Thảo P có tham gia góp hui do bà Nguyễn Thị L làm chủ hui. Theo đó, bà P và ông V tham gia tổng cộng 04 dây hui gồm 02 dây 5.000.000 đồng và 02 dây hui 10.000.000 đồng. Mỗi dây

hụi gồm 22 phần, mỗi tháng ông V và bà P góp 01 phần với số tiền tương ứng với dây hụi đang tham gia.

- Đối với 02 dây hụi 5.000.000 đồng khai vào ngày 01-10-2018 (Âm lịch), đóng hụi ngày 10-10-2018 (Âm lịch), ông V và bà P đã hốt đầu, mỗi dây được 83.600.000 đồng. Tổng cộng 02 dây hụi này ông V và bà P đã nhận được số tiền là 167.200.000 đồng, ông V và bà P chỉ góp hụi đến ngày 10-01-2020 (Âm lịch) thì ngưng không đóng nữa.

Do đó, số tiền mà ông V, bà P phải đóng tiếp của 02 dây hụi này là 06 tháng x 10.000.000 đồng = 60.000.000 đồng.

- Đối với 02 dây hụi loại 10.000.000 đồng khai vào ngày 10-02-2019 (Âm lịch) và đóng vào ngày 20-02-2019 (Âm lịch). Bà L giao hụi đầu cho ông V và bà P 01 dây hụi gồm 22 phần với số tiền là 167.200.000 đồng giao ngày 20-02-2019 (Âm lịch). Dây thứ 2 ông V và bà P hốt tiếp vào ngày 20-4-2019 (Âm lịch) với số tiền là 170.800.000 đồng, còn phải đóng lại 19 phần. Ông V và bà P đóng đến ngày 20-01-2020 (Âm lịch) thì ngưng không đóng nữa.

Do đó, 2 dây hụi này ông V và bà P còn nợ lại tổng cộng 10 tháng với số tiền là 10 tháng x 20.000.000 đồng = 200.000.000 đồng.

Tổng số tiền mà ông V, bà P còn nợ là 260.000.000 đồng.

Sau đó, con trai của ông V và bà P là cháu Nguyễn Hoàng Nhật Duy có đến nhà bà L đóng tiền 05 lần với tổng số tiền là 40.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền ông V và bà P còn nợ là 220.000.000 đồng. Mặc dù đã nhiều lần yêu cầu ông V và bà P thanh toán nhưng không có kết quả, nên bà L khởi kiện yêu cầu ông V và bà P có trách nhiệm thanh toán cho bà L một lần số tiền hụi còn nợ là 220.000.000 đồng.

Bị đơn – bà Nguyễn Thị Thảo P trình bày: Vào khoảng năm 2018-2019, bà có tham gia 04 dây hụi gồm hai dây 5.000.000 đồng và 02 dây 10.000.000 đồng do bà L làm chủ thảo như phần trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Trong đó, ông V có chơi 01 dây hụi 5.000.000 đồng, đã hốt, ông V đóng hụi chết, còn nợ lại 50.000.000 đồng. Về quá trình đóng hụi và hốt hụi như phía nguyên đơn trình bày. Bà xác định bà và ông V còn nợ lại bà L số tiền là 220.000.000 đồng, trong đó nợ của ông V là 50.000.000 đồng, nợ của bà là 170.000.000 đồng. Vấn đề chơi hụi, ông V chỉ biết là có tham gia của bà L 01 dây hụi và hiện còn nợ lại 50.000.000 đồng. 03 dây hụi còn lại bà P tham gia thì ông V không biết. Bà đồng ý thanh toán số tiền 220.000.000 đồng nêu trên cho bà L. Tuy nhiên, bà đề nghị được trả dần.

Tòa án đã tiến hành hòa giải, nhưng các đương sự không thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của đương sự và nội dung vụ án, Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo quy

định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã Đ, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn – ông Nguyễn Hoàng V, bà Nguyễn Thị Thảo P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt ông V, bà P.

[2] Về nội dung: Qua lời trình bày của các đương sự, có cơ sở xác định: Bà Nguyễn Thị Thảo P, ông Nguyễn Hoàng V có tham gia góp hui do bà Nguyễn Thị Thanh Thúy làm chủ thảo, trong đó bà P trực tiếp tham gia 03 dây hui gồm 2 dây 10.000.000 đồng và 1 dây 5.000.000 đồng, ông V tham gia 01 dây 5.000.000 đồng, mỗi dây hui gồm 22 phần. Trong các dây hui này, ông V đã hót được 83.600.000 đồng, bà P đã hót được 421.600.000 đồng. Bà L xác định ông V và bà P đã đóng được một phần hui chết, phần còn lại từ tháng 1-2020 đến nay vẫn chưa thanh toán, tổng số tiền hui ông V và bà P còn nợ bà L là 220.000.000 đồng. Trong quá trình hòa giải, bà P thừa nhận còn nợ bà L số tiền hui là 220.000.000 đồng nhưng hiện chưa có khả năng thanh toán, đề nghị được trả dần. Tuy nhiên, bà L không đồng ý nên không có cơ sở chấp nhận đề nghị trả dần của bà P. Bà P cho rằng bà tham gia 03 dây hui này ông V không biết, ông V chỉ biết dây 5.000.000 đồng mà ông V trực tiếp tham gia. Thấy rằng theo lời trình bày của bà P, số tiền hui nêu trên bà P phục vụ việc chi tiêu sinh hoạt trong gia đình. Đồng thời việc tham gia hui và hót hui diễn ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà P và ông V. Do đó, có cơ sở buộc bà P và ông V phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà L số tiền hui còn nợ là 220.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thảo P và ông Nguyễn Hoàng V phải liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật Dân sự; Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19-02-2019 của Chính phủ về họ, hui, biểu, phường; Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui” với bà Nguyễn Thị Thảo P, ông Nguyễn Hoàng V.

Bà Nguyễn Thị Thảo P và ông Nguyễn Hoàng V phải liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thị L số tiền nợ hui là 220.000.000 đồng.

2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thảo P và ông Nguyễn Hoàng V phải chịu 11.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị L 5.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0013183 ngày 17-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc.

4. Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyễn Xuân An